

Số: 94/2023/QĐST- KDTM

Thanh Xuân, ngày 18 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST - KDTM ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P; địa chỉ: tầng A, tầng A và tầng 11 tòa nhà Hanoi T, số B N, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chee Keng E – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị N - chức vụ: Giám đốc Chi nhánh C.

***Bị đơn:** Công ty cổ phần Đ; địa chỉ: số C, ngách G, ngõ B B, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế H - chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H là ông Hoàng Văn K (theo Giấy ủy

quyền số 2011/2023/UQ - TC ngày 20/11/2023).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Hoàng Văn K và bà Diệp Thị H1; cùng địa chỉ: P, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả nợ:

Công ty cổ phần Đ có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P tổng số tiền (tạm tính đến ngày 20/11/2023) là: 10.536.881.231 đồng (mười tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi một nghìn, hai trăm ba mươi một đồng). Trong đó nợ gốc là: 9.999.981.000 đồng; nợ lãi: 531.299.093 đồng; phạt lãi quá hạn là: 5.601.138 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ sau ngày 20/11/2023 theo Thỏa thuận cấp tín dụng số CGY/000217/22 ngày 27/9/2022 cho đến khi trả hết nợ.

2.2 Về phương án trả nợ:

- Chậm nhất vào ngày 31/12/2023 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

- Chậm nhất vào ngày 31/01/2024 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng);

- Chậm nhất vào ngày 29/02/2024 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng);

- Chậm nhất vào ngày 31/03/2024 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng);

- Chậm nhất vào ngày 30/4/2024 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng);

- Chậm nhất vào ngày 31/5/2024 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng);

- Đến trước ngày 30/6/2024 Công ty cổ phần Đ phải trả cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Thỏa thuận cấp tín dụng số CGY/000217/22 ngày 27/9/2022.

Trường hợp Công ty cổ phần Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo phương án trả nợ nêu trên, thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một

thành viên P có quyền chủ động xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý đối với tài sản đã thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất tại địa chỉ: khu F, xã V, huyện H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K918694; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 000170/QSDĐ do Ủy ban Nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 10/09/2001, chủ sở hữu là Ông Hoàng Văn K và Bà Diệp Thị H1.

Nếu số tiền thu hồi sau khi xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P thì Công ty cổ phần Đ và ông Hoàng Văn K, bà Diệp Thị H1 sẽ tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo Thỏa thuận cấp tín dụng và Hợp đồng bảo lãnh đã ký kết cho đến khi trả nợ xong.

2.3 Về án phí:

- Công ty cổ phần Đ tự nguyện chịu 59.268.411 đồng (năm mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm mười một đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên P số tiền tạm ứng án phí 59.206.117 đồng (năm mươi chín triệu, hai trăm linh sáu nghìn, một trăm mười bảy đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012559 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Vân

